

Số: /KH-MNTL

Thanh Lương, ngày 10 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025

Thực hiện Công văn số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 148/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 2635/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025; Công văn số 781/GDĐT-MN ngày 04/09/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 159/KH-MNTL ngày 05/10/2024 của trường mầm non Thanh Lương về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025;

Trường mầm non Thanh Lương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành GD gồm: Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành GD giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030”; Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số GD 2021 - 2025.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các HĐ giáo dục trẻ, kiểm tra, đánh giá học sinh của năm học 2024 - 2025.

Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị Nhà trường, tích hợp không gian làm việc số. Tiếp tục XD, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý ngành với nhà trường, kết nối đầy đủ, toàn diện các dữ liệu với các đơn vị, ngành và Thành phố phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GD&ĐT.

Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước và XH, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

Xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng E-learning, bài giảng điện tử của trường để phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập mọi nơi, mọi lúc của giáo viên và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy, học.

2. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm học 2024 - 2025 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Triển khai việc ứng dụng CNTT vào việc phối hợp với PH trong công tác CS&GD cho học sinh bằng hình thức Online, trực tuyến... để duy trì chương trình CS&GD trẻ theo kế hoạch của năm học đã đề ra, nhằm kiểm tra, đánh giá HS đảm bảo thông tin 2 chiều.

Thực hiện XD, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả CSDL phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo thông tin hai chiều Sở GD&ĐT - Phòng GD&ĐT - Nhà trường - Giáo viên, nhân viên – Cha mẹ học sinh - Học sinh, triển khai hiệu quả ứng dụng eNetViet.

Có đầy đủ máy tính có kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản trị trường học và công tác chăm sóc GD trẻ.

Triển khai thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường. Quán triệt tất cả cán bộ GVNV trong toàn trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường, từ cán bộ đến GVNV, gắn kết chặt chẽ các hoạt động CS&GD trẻ với ứng dụng CNTT.

3. Các chỉ tiêu chính

Tiếp tục xây dựng trang Website của trường và hướng dẫn CBGV, NV sử dụng trang Website của trường một cách có hiệu quả.

Thường xuyên trao đổi thông tin, văn bản qua thư điện tử giữa nhà trường với PGD&ĐT Vĩnh Bảo, Phòng Nội vụ Vĩnh Bảo và các trường trong Huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện tốt việc sử dụng internet phục vụ cho việc quản lý nhân sự và CS&GD trẻ.

Phấn đấu 100% cán bộ GV - NV trong trường biết sử dụng máy vi tính, phần mềm CSND, GD trẻ, soạn bài và soạn thảo các văn bản trên máy vi tính, biết ứng dụng và sử dụng CNTT có hiệu quả trong giảng dạy, thường xuyên áp dụng CNTT vào trong các hoạt động của trẻ hàng ngày.

Phần đầu 95% GV trong trường biết cách soạn giáo án điện tử để trình chiếu trên powpoint và áp dụng CNTT vào trong tất cả các hoạt động của trẻ, khuyến khích những GV có tay nghề và sử dụng CNTT thành thạo thiết kế bài giảng Elearning, bài giảng điện tử để xây dựng kho học liệu điện tử của trường.

100% giáo viên dạy giỏi ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.

Phổ cập trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho 100% cán bộ quản lý GV - NV trong nhà trường.

Phần đầu mỗi giáo viên tự xây dựng được ít nhất 5- 7 bài giảng điện tử/ năm học, góp phần xây dựng kho học liệu điện tử của trường

Sử dụng tốt phần mềm quản lý: CS nuôi dưỡng, kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, phần mềm tự kiểm định chất lượng, quản lý thư viện, quản lý học liệu điện tử.

Phần đầu thực hiện xây dựng triển khai giải pháp tiến tới việc thực hiện thu phí không dùng tiền mặt trong nhà trường theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

a) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, và các học liệu khác; ...); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

b) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

c) Rà soát, mua sắm bổ sung máy tính đáp ứng nhu cầu giảng dạy.

d) Thực hiện quản lý, kí sổ hồ sơ chuyên môn, kiểm tra, đánh giá học sinh;

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối.

2. Chuyển đổi số trong quản trị trường học

a) Sử dụng các nghiệp vụ quản lý trường học (quản lý học tập, quản lý giảng dạy, ...) và báo cáo trên Hệ thống CSDL ngành <http://csdl.haiphong.edu.vn> từ năm học 2024 - 2025.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Hồ sơ chuyên môn, áp dụng chữ ký số trong quản lý hồ sơ chuyên môn; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên di động và website giáo dục...

c) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

d) Triển khai mở rộng, thực hiện ký số văn bản trên hệ thống quản lý hành chính điện tử (HPNET-eOffice), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các cơ Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục với các cơ quan quản lý giáo dục và cơ quan quản lý ở địa phương.

e) Khai thác có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của nhà trường.

f) Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học.

g) Triển khai, thực hiện có hiệu quả thu, chi không dùng tiền mặt.

3. Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành và công tác thống kê giáo dục

a) Thực hiện cập nhật dữ liệu trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.haiphong.edu.vn>, đảm bảo thông tin trên CSDL ngành đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”.

b) Đảm bảo 100% thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được cập nhật đầy đủ, chính xác và xác thực định danh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGvDC)

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

4. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt

a) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, tập trung một số dịch vụ công trực tuyến thường xuyên phát sinh trong thực tế như:

Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp;

- Các dịch vụ công thuộc phạm vi, chức năng của ngành mà người dân, tổ chức thường xuyên có nhu cầu thực hiện.

b) Thực hiện thanh toán các loại phí bằng phương thức không dùng tiền mặt từ năm học 2024 - 2025. Trong đó cần lưu ý:

- Triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt đảm bảo đa dạng hóa các kênh thanh toán để phụ huynh học sinh, người học có nhiều sự lựa chọn, thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu khác; trong đó có kênh thanh toán miễn phí giao dịch nhằm khuyến khích phụ huynh, học sinh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt;

- Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng: Ưu tiên các các ngân hàng, tổ chức tín dụng có chính sách hỗ trợ tốt với các cơ sở giáo dục và phụ huynh, học sinh như: tài trợ chi phí khởi tạo, phí duy trì hàng năm phần mềm quản lý các khoản thu, và các chính sách hỗ trợ khác.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ chuyển đổi số

a) Tổ chức, tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường.

Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, CDS và làm công tác thống kê trong ngành Giáo dục ở nhà trường.

6. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong GDĐT

a) Rà soát có kế hoạch bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, cho trẻ làm quen các thao tác với máy tính, chơi các trò chơi tương tác với máy tính, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet tới các cơ sở giáo dục, phòng học, phòng chức năng...

b) Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn lực: Phân công đ/c Nguyễn Thị Ngọc Trâm – Phó hiệu trưởng phụ trách và đ/c Lê Thị Kim Oanh giáo viên có kỹ năng tốt về CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục;

Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

2. Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

3. Tăng cường công tác thể chế: Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS giáo dục:

a) Bố trí nguồn kinh phí hợp lý từ ngân sách hàng năm của đơn vị đầu tư cho hoạt động bảo trì, nâng cấp ứng dụng và phát triển CNTT; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày CDS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, CDS, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số CDS.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục năm học 2024 - 2025;

Phân công cán bộ đầu mối phụ trách CNTT, thực hiện cập nhật, báo cáo, hướng dẫn CBGV, NV trong nhà trường thực hiện tốt công tác CNTT;

Thực hiện kí sổ hồ sơ chuyên môn, hồ sơ học sinh đối với 100% CBQL, GV;

Tích cực triển khai, sử dụng phòng họp không giấy;

Thực hiện có hiệu quả công tác thu, chi không dùng tiền mặt;

Công khai các khoản thu theo quy định trên Cổng thông tin điện tử;

Tích cực đăng tin, bài trên Cổng thông tin điện tử, trang Fanpage của đơn vị;

Quán triệt CB, GV, NV của mình nắm bắt được các chủ trương, các văn bản chỉ đạo về công tác CNTT, tích cực ứng dụng CNTT trong các nhiệm vụ của mình, tham gia các cuộc thi về thiết kế, xây dựng bài giảng điện tử, xây dựng thiết bị dạy học số...

Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch, thực hiện lồng ghép nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn đạt hiệu quả;

Mỗi CB, GV, NV tích cực tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh, học sinh về ứng dụng CNTT trong dạy và học;

Tổ chức sơ kết tự đánh giá tình hình ứng dụng CNTT và công tác CDS giữa năm học 2024-2025 và gửi về Phòng GDĐT;

Tổ chức tự đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 và gửi về Phòng GDĐT.

Căn cứ nhiệm vụ CNTT, CDS năm học 2024 - 2025, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chuyên môn trong nhà trường nghiêm túc thực hiện.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường mầm non Thanh Lương./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (để b/c);
- CBGV, NV, PH (để thực hiện)
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Ngọc Trâm